

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2024/HSST
Ngày 16 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quảng Văn Tiễn, ông Trần Thành Vân

- Thư ký phiên toà:

Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn Đi - Sinh ngày 16/9/1970; Nơi cư trú: Bản P, xã H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ giáo dục phổ thông: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn T (đã chết) và bà Lò Thị ; Vợ Lò Thị G, có 02 con đều đã trưởng thành. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 24/10/2023 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Lèo Văn Q - Sinh ngày 12/5/1987; Nơi cư trú: Bản N, xã Đ, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ giáo dục phổ thông: Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lèo Văn Th và bà Lương Thị H; Vợ Lèo Thị U, có 01 con đã trưởng thành. Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 106/2022/HSST ngày 26/5/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 30/12/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 24/10/2023 cho đến nay. Có mặt.

* **Người bị hại:** Anh Lò Văn N - Sinh năm 1996; Nơi cư trú: Bản Pản, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

* *Người có quyền lợi liên quan:* Chị Lò Thị G - Sinh năm 1974; Nơi cư trú: Bản Păn, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/7/2023 Lò Văn Đ đến nhà vợ chồng em trai là Lò Văn C, Tông Thị Ha họp bàn trước khi đi dự đám cưới trong bản, có Lèo Văn Q, Lò Thị D, Lành Văn Đ, Lò Thị T đều là anh em họ hàng với vợ chồng Đ cùng tham gia. Tại đây, Đ nói với những người có mặt, tối nay sẽ bắt Lò Văn N (là cháu họ của Đ) và Lường Thị C (là con dâu của Đ) vì có quan hệ tình cảm bất chính với nhau. Định phân công những người phụ nữ để ý C tại đám cưới, còn Đ và Q thì để ý N, mọi người nghe Đ phân công nhưng không nói gì.

Tại đám cưới Lò Văn N và Lường Thị C đều đến ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 22 giờ C đi về nhà trước, cùng lúc này vợ chồng Đ, vợ chồng Q cũng đi về nhà C để lấy đồ, còn Đ do để ý C từ trước nên khi thấy C về Đ cũng về nhà rồi đem theo một con dao nhọn, một đoạn tre, rồi đứng ở đường rẽ vào nhà mình để chờ N đi qua. Đến khoảng 22 giờ 30 phút Ngoãn điều khiển xe mô tô đi về phía nhà C, thấy N đi qua Đ đã đi bộ theo, khi qua nhà C, Đ thấy Q và Đ đang ở đây nên Đ ở ngoài đường gọi bảo “*Các em ơi, thằng Nn lên rồi, mau lên giúp anh, anh đi trước nhé*”, nói xong Đ tiếp tục đi theo phía sau N. Đối với N khi đang đi lên dốc thì xe báo sắp hết xăng nên N tìm nơi để cất xe ở dọc đường và đi vệ sinh, còn Đ tiếp tục đi bộ về nhà C, đến nhà C nhưng không thấy Ngoãn nên Đ đã nấp ở bụi chuối để quan sát. Đối với Đ và Q sau khi nghe thấy Đ gọi cũng bắt đầu đi bộ về nhà C.

Đến khoảng 23 giờ, N đi bộ đến nhà C, C ra mở cửa nhưng không cho N vào nhà nên N ra đứng tựa vào cột nhà ở dưới mái hiên sử dụng điện thoại. Lúc này, Đ và Q đi bộ đến nơi, Đ lao vào túm lấy tay N và hỏi “*Mày đến đây là gì*”, thì N trả lời “*Cháu lên đây chơi với thím Ch*”, thấy Đ túm tay N nên Đ cũng đi từ bụi chuối và bảo tất cả đi vào trong nhà nói chuyện. Khi vào trong nhà, Đ hỏi N bằng tiếng dân tộc Thái với nội dung là “*Mày đến làm gì, chúng mày làm gì, chúng mày khai thì khai đi, bọn tao biết hết rồi, chúng mày có gì với nhau hay nhắn tin với nhau bao nhiêu lần bọn tao cũng biết hết rồi*”, thì N bảo “*Cháu chỉ lên đây chơi với Sang thôi*”, thì Đ bảo “*Mày đi uống rượu với thằng Sang, mày biết thằng Sang không ở nhà rồi thì mày còn lên đây làm gì. Chúng mày khai thì khai đi, tao biết hết rồi, chúng mày nhắn tin với nhau bao nhiêu lần tao biết hết rồi, đừng làm tao bực, tao chỉ muốn tốt cho chúng mày thôi*”, thì N đáp “*Cháu chỉ lên chơi thôi, cháu không có ý gì cả*”. Lúc này cả C và N đều không thừa nhận có tình cảm nam nữ với nhau nên Đ bảo Ch ra chỗ khác nói riêng, quá trình

nói chuyện C đã thừa nhận được quan hệ tình dục với N một lần tại bờ ao. Sau khi C thừa nhận thì Đ bắt đầu tra hỏi N, nhưng N vẫn không thừa nhận được quan hệ tình dục với C nên Đ đã dùng đoạn tre đang cầm trên tay phải vụt một phát trúng vào lưng N, thấy vậy Đ vào can ngăn và bảo Đ “*Thôi từ từ, cứ để nó khai đã, nói chuyện thôi*”, rồi Đ tiếp tục hỏi nhưng N vẫn không thừa nhận nên Đ đã bực tức và chuyển đoạn tre từ tay phải sang cầm bằng tay trái để dùng tay phải tát vào mặt N và C mỗi người một phát; sau khi bị Đ tát thì N thừa nhận được quan hệ tình dục với C một lần. Thấy N thừa nhận việc quan hệ tình dục với C nên Đ bực tức lao vào dùng tay túm tóc của C và N kéo đập đầu vào nhau hai lần vừa kéo vừa nói “*Chúng mày là anh em với nhau mà làm thế à*”.

Sau khi mọi người đã bình tĩnh, Đ mới bảo N lựa chọn một trong hai phương án, một là Đ sẽ gọi S về nói chuyện và có nói rằng “*Mày biết rõ tính của thằng Sang rồi đấy*”; hai là N phải đưa tiền cho Đ để cúng ma nhà với số tiền từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ, nghe vậy Đ bảo không được lấy tiền N như thế nhưng Đ nói cứ để Đ tự nói, tự làm việc, nên Đ không còn dám tham gia ý kiến. Do sợ Sang về sẽ bị đánh nên N xin nộp tiền, rồi Đ bảo N viết bản tường trình thừa nhận việc được quan hệ tình dục với Ch; khi viết N ghi tên của N, C, Đ, Q, Đ vào bản tường trình nhưng Đ bảo xoá tên của Đ đi vì không muốn liên quan đến việc này nên N đã xoá tên của Đ, những người còn lại đều ký tên của mình vào bản tường trình. Sau đó, Đ yêu cầu N đưa tiền, nhưng N bảo chỉ có 5.000.000đ trong tài khoản ngân hàng, nên Đ đã yêu cầu Ng trả trước 5.000.000đ, rồi bảo hôm sau đưa thêm 5.000.000đ nữa cho Đ rồi nói chuyện tiếp. Do không có tài khoản ngân hàng nên Đ đã hỏi mượn tài khoản ngân hàng của Đ để Ngoãn chuyển tiền vào, nhưng Đ từ chối với lí do không muốn lấy tiền của N, không muốn liên quan gì đến việc này, rồi Đ hỏi Q thì Q đồng ý cho Đ mượn để N chuyển tiền. Sau đó N đã chuyển số tiền 5.000.000đ từ số tài khoản 9704229270361517 đến tài khoản số 7907231079067 của Lèo Văn Q, rồi Định bảo Q ngày hôm sau rút số tiền này đưa cho Đ. Chuyển tiền xong Đ bảo Ng không được kể với người nhà và không được kể cho S biết vì sợ Sa sẽ giết N, nói xong thì tất cả cùng về nhà ngủ.

Đến sáng ngày 28/7/2023 Q ra cây ATM của ngân hàng Agribank chi nhánh Sông Mã rút số tiền 5.000.000đ mang lên nhà đưa cho Đ. Cũng trong ngày 28/7/2023 do N còn thiếu tiền như thỏa thuận đưa cho Đ, nên Đ đã nhiều lần hỏi nhưng N vẫn không có tiền để trả. Sau đó N đã kể lại toàn bộ sự việc trên cho gia đình biết, rồi viết đơn lên Ban quản lý bản Pản, xã Huổi Một để trình báo sự việc và yêu cầu tiến hành hoà giải với nhau. Đ biết hành vi của mình đã bị phát hiện nên đã chủ động giao nộp số tiền 5.000.000đ cho Quảng Văn M là Trưởng Ban công tác mặt trận bản Pản để nhờ M trả lại cho N. Ban quản lý bản đã tiến hành hoà giải nhưng hai bên không thống nhất được quan điểm, nên N đã gửi

đơn đề nghị giải quyết và tố giác Lò Văn Đ , Lành Văn Đ và Lèo Văn Q đã có hành vi đánh đập và cưỡng đoạt tài sản của N vào ngày 27/7/2023 lên Công an xã Huổi Một để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/9/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã kiểm tra xem xét dấu vết thân thể của Lò Văn N kết quả không phát hiện dấu vết thương tích.

Ngày 18/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã ra Quyết định trưng cầu giám định tổn hại phần trăm sức khỏe của Lò Văn N .

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 358/KLTTCT-TTPY ngày 03/10/2023 kết luận: "*Không xếp tỷ lệ phần trăm thương tích*".

Kết quả xác định hiện trường ngày 19/9/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã: Xác định được vị trí nơi đứng của Ngoãn, Định, Quân và Điện khi xảy ra sự việc là phù hợp với các nội dung lời khai thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Quá trình xác minh đến ngày 24/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã tiến hành bắt tạm giam đối với Lò Văn Đ và Lèo Văn Q để tiến hành điều tra.

Quá trình điều tra làm việc với Ban quản lý bản Pản, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, được biết hương ước của bản không có quy định phạt tiền hoặc nộp tiền để cúng ma khi bị phát hiện nam nữ có vợ, có chồng quan hệ bất chính.

Cáo trạng số 20/CT-VKSSM ngày 02/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn Đ , Lèo Văn Q về tội Cưỡng đoạt tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Đối với Lành Văn Đ đã có hành vi dùng tay túm tóc N và C h kéo đập đầu vào nhau khi nghe N kể về việc được quan hệ tình dục với C , rồi Đ đã chấm dứt hành vi của mình ngay sau đó. Khi chứng kiến việc Đ đánh N và có hành vi Cưỡng đoạt tài sản của Ng thì Đ có những lời lẽ can ngăn, không cho Đ mượn tài khoản ngân hàng và không ký tên vào bản tường trình do N viết. Điện không tiếp nhận ý chí từ Đ , không đồng tình với việc làm của Đ và đã có những lời lẽ, hành động nhằm ngăn chặn hậu quả xảy ra nên Đ không đồng phạm với Đ và Qu trong vụ án.

Đối với hành vi dùng đoạn gậy tre và chân tay đánh N của Lò Văn Định và Lành Văn Đ là do bức tức khi C và N là người trong họ đã quan hệ tình dục với nhau. Việc đánh đập không nhằm mục đích nhằm chiếm đoạt tài sản. Do tổn thương cơ thể của N không xếp tỷ lệ phần trăm thương tích, nên không có dấu hiệu của tội Cố ý gây thương tích.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội đối với các bị cáo, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu tập trong quá trình điều tra, cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn Đ , Lò Văn Q phạm tội Cường đoạt tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm b, s, p khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lò Văn Đ từ 02 năm - 02 năm 06 tháng tù nhưng xem xét cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lò Văn Q từ 01 năm 06 tháng - 02 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng liên quan.

Miễn án phí cho các bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo, người bị hại.

Tài liệu trong hồ sơ người bị hại trình bày: Tối ngày 27/7/2023 sau khi đi ăn cưới ở trong bản, anh có đến nhà bà Lường Thị C , tại đây anh đã bị ông Đ và ông Đ đánh và buộc phải viết tường trình về việc có quan hệ tình dục với bà Lường Thị C , ông Đ đã bắt anh nộp số tiền từ 15 triệu đến 20 để cúng ma. Do anh chỉ có 5.000.000đ nên ông Đ bảo cứ trả trước 5.000.000đ, hôm sau đưa thêm 5.000.000đ, sau đó anh đã chuyển 5.000.000đ vào số tài khoản của Lò Văn Q , đến ngày hôm sau ông Đ nhiều lần yêu cầu anh nộp số tiền còn thiếu nhưng do không có tiền nên anh đã báo sự việc lên Ban quản lý bản để tiến hành hoà giải với nhau, nhưng do không hoà giải được nên anh đã gửi đơn đến Công an để giải quyết.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo; người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Đơn đề nghị, Bản tường trình của người bị hại Lò Văn Ngoãn về việc anh bị Lò Văn Định bắt nộp số tiền 5.000.000đ; phù hợp với các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với các bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 27/7/2023 tại bản Pản, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, do bức tức Lò Văn N và Lò Thị C là anh em họ hàng gần gũi nhưng lại ngoại tình và quan hệ tình dục với nhau nên Lò Văn Đ đã có hành vi uy hiếp tinh thần với Lò Văn N nhằm chiếm đoạt của N với số tiền 10.000.000đ (yêu cầu đưa trước 5.000.000đ, ngày hôm sau đưa 5.000.000đ), mục đích để cúng ma. Lò Văn Q cùng tham gia đã cung cấp số tài khoản để Ngoãn chuyển số tiền 5.000.000đ vào tài khoản của Q n.

Hành vi các bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Cường đoạt tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội vai trò của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức được việc uy hiếp tinh thần người khác để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật, không phù hợp với quy ước hương ước tại địa phương, nhưng các bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương.

Vụ án có vai trò đồng phạm giản đơn, bị cáo Lò Văn Đ là người khởi xướng; bị cáo Lò Văn Q là đồng phạm với vai trò giúp sức - Áp dụng điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Lò Văn Đ là người khuyết tật nặng “Mắt phải đục thủy tinh thể bắt đầu, bong dịch kính; mắt trái đục, lệch thủy tinh thể do đứt Zinn, xuất huyết dịch kính, dầu nội nhãn. Việc đi lại, vệ sinh và các nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày cần người hỗ trợ”. Ngày 27/12/2023 gia đình đã tự nguyện nộp bồi thường cho người bị hại Lò Văn Ng số tiền 1.500.000đ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sông Mã. Bố đẻ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lò Văn Q có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lò Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn Q có nhân thân xấu, ngày 30/12/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, vai trò và nhân thân của các bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

Đối với bị cáo Lò Văn Đ có nhân thân tốt; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng. Mặt khác bị cáo phạm tội do thiếu hiểu biết pháp luật và khi có lỗi của người bị hại (người bị hại quan hệ bất chính với con dâu của bị cáo), bị cáo là người khuyết tật nặng việc đi lại, vệ sinh và các nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày cần người hỗ trợ. Vì những căn cứ trên Hội đồng xét xử xét thấy việc cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình

sự không gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và việc đấu tranh phòng chống tội phạm, phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân.

Đối với bị cáo Lèo Văn Q mặc dù phạm tội với vai trò đồng phạm, nhưng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, có nhân thân xấu, do vậy phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo được tính răn đe.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định được hộ gia đình bị cáo Lò Văn Đ thuộc diện hộ cận nghèo, hộ gia đình Lèo Văn Q thuộc diện hộ nghèo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao và 01 đoạn tre.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với Lành Văn Đ, khi chứng kiến việc Đ đánh Ngoãn và có hành vi Cường đoạt tài sản của N thì Đ có những lời lẽ can ngăn, không cho Đ mượn tài khoản ngân hàng và không ký tên vào bản tường trình do N viết. Đ không tiếp nhận ý chí từ Đ, không đồng tình với việc làm của Đ và đã có những lời lẽ, hành động nhằm ngăn chặn hậu quả xảy ra nên Điện không đồng phạm với Đ và Q trong vụ án và không bị xử lý hình sự là đảm bảo theo quy định.

Đối với hành vi dùng đoạn gãy tre và chân tay đánh N của Lò Văn Đ và Lành Văn Đ, là do bức tức khi C và N là người trong họ đã quan hệ tình dục với nhau. Việc đánh đập không nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Mặt khác do tổn thương cơ thể của N không xếp tỷ lệ phần trăm, nên Đ và Đ không bị xử lý về tội Cố ý gây thương tích là đảm bảo theo quy định.

Đối với số tiền 1500.000đ mà chị Lò Thị G (vợ bị cáo) nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sông Mã để bồi thường cho người bị hại, tuy nhiên tại phiên toà người bị hại ý kiến không yêu cầu bồi thường và không nhận số tiền này, do vậy cần trả lại cho chị Lò Thị G.

[8] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hộ gia đình bị cáo Lò Văn Định thuộc diện hộ cận nghèo, hộ gia đình bị cáo Lèo Văn Q thuộc diện hộ nghèo, nên các bị cáo được miễn án phí.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng, Tội danh và Hình phạt:

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm b, s, p khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Đ phạm tội Cường đoạt tài sản.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo - Thời gian thử thách 04 (bốn) năm - Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án, ngày 16/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Lò Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Tuyên trả tự do cho bị cáo Lò Văn Đ tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Q phạm tội Cường đoạt tài sản.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 01 năm 06 tháng (một năm sáu tháng) tù - Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 con dao, 01 đoạn tre.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 19/QĐ-VKSSM ngày 02/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/01/2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

- Trả lại cho chị Lò Thị G số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, theo biên lai thu số 0000617 ngày 27/12/2023.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn nộp khoản tiền án phí hình sự cho các bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16//01/2024)./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có qlq;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn